

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ

Thời gian làm bài: 15 phút;

(20 câu trắc nghiệm)

17/10/2016

Mã đề thi 132

[illegible]

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

Họ, tên thí sinh:..... Mã sinh viên:.....

Học sinh chọn đáp án đúng điền vào ô trên (mỗi đáp án đúng được 0.5 điểm):

Câu 1: Tiền tệ là hàng hóa đặc biệt được tách ra làm cho tất cả các hàng hóa trong quá trình trao đổi, mua bán.

- A.** Giá trị trao đổi **B.** Thuộc đo giá trị
- C.** Phương tiện thanh toán **D.** Vật ngang giá chung

Câu 2:..... hàng hóa là lao động xã hội của người sản xuất hàng hóa kết tinh trong hàng hóa.

- A.** Giá trị **B.** Giá trị trao đổi **C.** Giá cả **D.** Giá trị sử dụng

Câu 3: Thị trường bao gồm các nhân tố cơ bản nào?

- A.** Cung – cầu, giá cả, tiền tệ
- B.** Hàng hóa, tiền tệ, chợ, siêu thị
- C.** Hàng hóa, tiền tệ, giá cả, giá trị
- D.** Hàng hóa, tiền tệ, người mua, người bán

Câu 4: Giá cả hàng hóa trên thị trường nước ta liên tục tăng do nguyên nhân nào?

- A.** Đầu cơ, tích trữ hàng hóa
- B.** Lạm phát tiền tệ
- C.** Thiên tai, bão, lụt
- D.** Những cơn sốt hàng hóa ảo

Câu 5: Tôi làm 5 công ruộng lấy lúa bán rồi dùng tiền đó mua lại thực phẩm. Vậy tiền đã thực hiện chức năng nào?

- A.** Thuộc đo giá trị
- B.** Tiền tệ thế giới
- C.** Phương tiện thanh toán
- D.** Phương tiện lưu thông

Câu 6: Lưu thông tiền tệ do yếu tố nào quy định?

- ## A. Giá cả hàng hóa

C. Lưu thông hàng hóa

D. Chất lượng sản phẩm

Câu 7: Đặc điểm cơ bản của kinh tế tự nhiên là:

A. Phụ thuộc vào tự nhiên

B. Hình thức sản xuất tự túc, tự cấp

C. Sản phẩm làm ra để thỏa mãn nhu cầu

D. Phản ánh trình độ kém phát triển của nền sản xuất

Câu 8: 1 gam vàng mua được 20m^2 vải (cùng TGLĐXHCT). Nếu NSLĐ làm ra vàng tăng lên gấp 3 lần. Hỏi 1 gam vàng có thể mua bao nhiêu m^2 vải?

A. 120 m^2

B. 20 m^2

C. 40 m^2

D. 60 m^2

Câu 9: Tiền giấy ra đời đầu tiên ở quốc gia nào?

A. Pháp

B. Mỹ

C. Trung Quốc

D. Anh

Câu 10: Đối với người thợ may, đâu là đối tượng lao động?

A. Mẫu áo, quần

B. Máy may, kéo, bàn ủi

C. Kim, chỉ, nút

D. Vải

Câu 11: Trong các cơ cấu kinh tế thì cơ cấu nào quan trọng nhất?

A. Cơ cấu vùng

B. Cơ cấu ngành

C. Cơ cấu thành phần

D. Cơ cấu khu vực

Câu 12: Những vật phẩm nào sau đây không phải là hàng hóa?

A. Đất đai tự nhiên

B. Quần, áo, mũ, mền

C. Nước khoáng (đóng chai)

D. Thịt, trứng, sữa, rau, củ

Câu 13: Giá trị của một hàng hóa được biểu hiện ở nhiều hàng hóa khác nhau là đặc trưng của hình thái giá trị nào?

A. Hình thái tiền tệ

B. Hình thái giá trị chung

C. Hình thái giá trị giản đơn hay ngẫu nhiên

D. Hình thái giá trị đầy đủ hay mở rộng

Câu 14: Yếu tố nào giữ vai trò quan trọng và quyết định trong quá trình sản xuất?

A. Lao động của con người

B. TLLĐ

C. ĐTLĐ

D. Công cụ lao động

Câu 15: Giá cả của hàng hóa là:

A. Do nhà sản xuất quy định

B. Vật mang giá trị trao đổi

C. Hình thức biểu hiện bằng tiền của giá trị hàng hóa

D. Do cung – cầu hàng hóa trên thị trường quy định

Câu 16: Việc trao đổi các hàng hóa với nhau trên thị trường thực chất là trao đổi:

- A. Những lượng lao động hao phí bằng nhau ẩn chứa trong hàng hóa
- B. Giá trị sử dụng của hàng hóa
- C. Giá trị của hàng hóa
- D. Thời gian lao động xã hội cần thiết

Câu 17: Giá cả của đồng tiền nước này được tính bằng đồng tiền của nước khác gọi là gì?

- A. Tiền tệ thế giới
- B. Giao thương quốc tế
- C. Thước đo giá trị
- D. Tỷ giá hối đoái

Câu 18: Nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng lạm phát?

- A. Khủng hoảng kinh tế thế giới
- B. Giá cả hàng hóa tăng liên tục
- C. Tiền giấy đưa vào lưu thông vượt quá số lượng cần thiết
- D. Người dân giữ lượng tiền mặt nhiều

Câu 19: Điều kiện nào thì người sản xuất có nhiều lãi?

- | | |
|---------------------------|------------------------|
| A. $TGLĐCB > TGLĐXHCT$ | B. $TGLĐCB = TGLĐXHCT$ |
| C. $TGLĐCB \leq TGLĐXHCT$ | D. $TGLĐCB < TGLĐXHCT$ |

Câu 20: Hai thuộc tính của hàng hóa là:

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------|
| A. Giá trị và giá cả | B. Giá trị sử dụng và giá cả |
| C. Giá trị và giá trị sử dụng | D. Giá trị và giá trị trao đổi |

----- HẾT -----